

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /DNA-CDVT

Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2025

V/v: Mời báo giá vật tư phục vụ sửa
chữa, bảo dưỡng lọc bụi tĩnh điện A-
18YH1S014 thuộc phân xưởng Nung
Hydrat

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV (DNA) trân trọng cảm ơn các nhà cung cấp đã quan tâm, phối hợp, hỗ trợ DNA trong thời gian vừa qua. Hiện nay, DNA đang triển khai kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng lọc bụi tĩnh điện A-18YH1S014 thuộc phân xưởng Nung Hydrat. DNA kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá các vật tư phục vụ sửa chữa hạng mục nêu trên (*theo phụ lục đính kèm*).

Quý nhà cung cấp quan tâm xin gửi báo giá về một trong hai địa chỉ sau đây trước ngày 10/12/2025.

- **Địa chỉ 1:** Phòng Cơ điện - Vận tải, Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV, Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy.

- **Địa chỉ 2:** Email: dnacdv@gmail.com đối với file điện tử.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như phụ lục kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ. Trường hợp nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông Phan Văn Thụy - Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo số: 0986.420.905.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, CDVT (PVH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tiến Dũng

Phụ lục: Danh mục vật tư phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng lọc bụi tĩnh điện A-18YH1S014 thuộc phân xưởng Nung Hydrat

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Đối tượng/vị trí sử dụng	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Búa gỗ bản cực dương	Tay búa: 50x95x280mm; Vật liệu C45, búa gỗ: D120x60mm; Vật liệu C45	Sửa chữa, bảo dưỡng lọc bụi tĩnh điện A-18YH1S014 thuộc phân xưởng Nung Hydrat	Cái	50	
2	Búa gỗ bản cực âm	Tay búa: 50x95x280mm; Vật liệu C45, búa gỗ: D90x60mm, Vật liệu C45		Cái	50	
3	Đĩa xích bị động	Ø420xØ49x58mm; vật liệu 65Mn		Cái	8	
4	Đĩa xích chủ động	Ø230xØ39xL112, VL 65Mn		Cái	8	
5	Tay búa gỗ	70x157mm, vật liệu C45		Cái	100	
6	Gối đỡ trục búa gỗ cực dương	285x58x187mm		Cái	8	
7	Gối đỡ trục ngang đánh rung bản cực âm	210x56x147mm, vật liệu 40CrNi, hệ 3 con lăn		Cái	8	
8	Gối đỡ trục đứng đánh rung bản cực âm	260x66x185mm, vật liệu 40CrNi, hệ 4 con lăn		Cái	8	
9	Dây gai bản cực âm	3940x76x50mm, gai 59x24x9mm, SUS304		Cái	100	
10	Tấm bản cực dương	480x12550mm; dày 1,5mm, vật liệu SPCC		Tấm	98	
11	Sứ cách điện bản cực âm	HT15-33, 72kV		Cái	4	
12	Đầu nê-m búa gỗ	70x110x50, VL 65Mn		Cái	50	
13	Sứ cách điện cực dương	Ø520xØ330mm, L=600mm, độ dày 30mm		Cái	4	
14	Bạc lót trục đánh rung cực âm	Ø65xØ39xL90mm, vật liệu C45		Cái	18	
15	Bạc lót trục đánh rung cực dương	Ø90xØ50xL90mm, vật liệu C45		Cái	18	
16	Bu lông	M16x105mm; ren 1/3; cường lực 8.8; đen; bao gồm 01 bu lông + 02 đai ốc + 01 đệm vênh + 01 đệm phẳng		Bộ	238	

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Đối tượng/vị trí sử dụng	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
17	Bu lông	M16x120mm; ren 1/3; cường lực 12.9; đen; bao gồm 01 bu lông + 02 đai ốc + 01 đệm vênh + 01 đệm phẳng		Bộ	150	
18	Bu lông	M16x80 ren 1/2; cường lực 8.8; đen; bao gồm 01 bu lông + 02 đai ốc + 01 đệm vênh + 01 đệm phẳng		Bộ	200	
19	Bu lông	M16x55mm; ren suốt; cường lực 12.9; đen; bao gồm 01 bu lông + 02 đai ốc + 01 đệm vênh + 01 đệm phẳng		Bộ	130	
20	Bu lông	M10x30mm; ren suốt; cường lực 12.9; đen; bao gồm 01 bu lông + 01 đai ốc + 01 đệm phẳng		Bộ	200	
21	Bu lông	M14x100mm; ren suốt; cường lực 8,8; đen; bao gồm 01 bu lông + 01 đai ốc + 01 đệm phẳng		Bộ	80	
22	Bu lông	M14x60, bao gồm 01 bu lông + 01 đai ốc + 01 đệm vênh + 01 đệm phẳng		Bộ	488	
23	Bu lông	M6x16mm; ren suốt; cường lực 8,8; đen; bao gồm 01 bu lông + 01 đai ốc + 01 đệm phẳng		Bộ	168	
24	Bông bảo ôn	Bông khoáng 100mm (tỷ trọng $\geq 80\text{kg/m}^3$)		Kg	110	
25	La thép	100x5mm vật liệu CT3		Mét	50	
26	Lưới thép mạ	10x10 sợi 0,5mm		M2	15	
27	Vải bạt chống cháy	Gồm 2 lớp vải phủ silicon cốt sợi thủy tinh		M2	32	
28	Vải sợi ceramic	Có lớp trắng vermiculite, lõi sợi nhôm lá		M2	32	

Phụ lục 2: Mẫu biểu báo giá

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
3												
	Tổng cộng trước thuế:											
	Thuế GTGT:											
	Tổng cộng sau thuế:											
	Bằng chữ:.....											

Yêu cầu khác: Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày.